

‘Hổ Xám’ Phạm Châu Tài một thời Mũ Xanh

Lâm Hoài Thạch/Người Việt

December 17, 2019

WESTMINSTER, California (NV) – Cựu Thiếu Tá Phạm Châu Tài, còn có biệt danh là “Hổ Xám,” cựu chỉ huy trưởng Bộ Chỉ Huy Chiến Đoàn 3 của Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù, người đã từng cầm quân tham chiến trận An Lộc, và cũng là người chịu trách nhiệm trấn thủ cuối cùng tại Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Ông là một sĩ quan dũng cảm trong những cấp chỉ huy anh hùng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) nói chung, và riêng cho Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù. Ông đã góp phần không nhỏ trong việc đưa đơn vị này vào quân sử.

Từ những chiến trường Quảng Trị, Kon Tum, Bình Long, Tây Ninh, Biên Hòa,... trên những địa danh Khe Sanh, Bồng Sơn, An Lão, Charlie, An Lộc, đại lộ kinh hoàng, trên Liên Tỉnh Lộ 7B và nhiều chiến địa khác cho đến ngày gậy súng, Phạm Châu Tài vẫn chỉ với một binh chủng Mũ Xanh của màu áo Lực Lượng Đặc Biệt, và sau đó có danh xưng là Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù.

“Hổ Xám” và những trận đánh

“Hổ Xám.” Danh hiệu này do một sự tình cờ, từ khi Phạm Châu Tài còn là các toán A trưởng của Lực Lượng Đặc Biệt, hoạt động song song với các toán Lực Lượng Đặc Biệt Hoa Kỳ. Những người bạn quân nhân Mỹ cùng chung chiến đấu khi phát âm chữ Tài không chuẩn, nghe như là chữ Tiger (hổ), với nước da ngâm nên danh hiệu “Hổ Xám” ra đời từ đó, và cũng có người bảo là cọp xám là cọp dữ nhất nên mới đặt cho Phạm Châu Tài là “Hổ Xám.”

Có lẽ từ danh hiệu này, “Hổ Xám” Phạm Châu Tài đã cống hiến cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trọn thời tuổi trẻ của ông để lao mình vào không biết bao nhiêu trận đánh trong suốt hơn mười năm chinh chiến.

Từ khi chiến tranh dấy lên từ bờ sông Thạch Hãn, rồi đến dãy Trường Sơn, xuôi theo Quốc Lộ 1 xuống tận phía Nam, “Hổ Xám” chưa bao giờ có ý nghĩ đầu hàng. Đụng trận, ông toàn chỉ nghĩ đến cách nào để chiến đấu với quân địch ở ngay trước mắt.

Sinh Viên Sĩ Quan Phạm Châu Tài quê Gia Định, nhập khóa 17 Trừ Bị Thủ Đức vào Tháng Mười Một, 1963; ra trường Tháng Mười, 1964. Lúc bấy giờ, Thiếu Tướng Trần Ngọc Tám là chỉ huy trưởng Quân Trường Bộ Binh Thủ Đức.



Thiếu Tá Phạm Châu Tài sau trận đánh An Lộc. (Hình: Phạm Châu Tài cung cấp)

Khi mới ra trường có 160 tân sĩ quan tình nguyện vào đơn vị Lực Lượng Đặc Biệt, nhưng họ chỉ nhận 10 người. Phạm Châu Tài là một trong 10 tân sĩ quan được tuyển chọn vào binh chủng này. Kể từ đó, chiếc mũ xanh và màu áo hoa rừng đã gắn liền cùng với các chiến hữu đồng đội của ông trong nhiều trận chiến khốc liệt trên bốn vùng chiến thuật tại miền Nam.

Theo ông kể, lúc trước, Đại Tá Lê Quang Tung là tư lệnh Đơn Vị Lực Lượng Đặc Biệt nhưng mất năm 1963, lúc đó Bộ Tổng Tham Mưu mới đưa hai Liên Đoàn 77 và 31 của đơn vị này về Nha Trang để thành lập Binh Chủng Lực Lượng Đặc Biệt thuộc Tổng Thống Phủ. Rồi sau đó, binh chủng này trực thuộc Bộ Tổng Tham Mưu.

“Tôi là một trong 10 tân sĩ quan được tuyển chọn về trình diện Bộ Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Biệt Nha Trang. Lúc đó Chuẩn Tướng Đoàn Văn Quảng là tư lệnh của binh chủng này. Tướng Quảng lệnh cho 10 tân sĩ quan về Sài Gòn để học Khóa 58 B Nhảy Dù ở trại Hoàng Hoa Thám, Sài Gòn. Vì muốn hoàn hảo một sĩ quan của Binh Chủng Lực Lượng Đặc Biệt, các sĩ quan phải qua hai khóa huấn luyện căn bản, thứ nhất về nhảy dù, thứ hai là khóa căn bản Lực Lượng Đặc Biệt,” ông Tài cho biết.

“Sau khi học khóa nhảy dù, thì một trong 10 người tân sĩ quan được đi học khóa căn bản. Vì muốn được học khóa này thì sĩ quan của binh chủng phải có kinh nghiệm chiến trường từ một đến hai năm, rồi các đơn vị trưởng mới đề nghị cho đi học khóa căn bản này. Tôi là một trong 10 người đó được học Khóa 3 Căn Bản Lực Lượng Đặc Biệt,” ông nói thêm.

Sau khi học xong khóa căn bản, ông được lệnh về Vùng 4 hoạt động cho các trại biên phòng của Lực Lượng Đặc Biệt như Mộc Hóa, Tuyên Nhơn, Châu Đốc,... Lúc đó, Bộ Chỉ Huy Lực Lượng Đặc Biệt tại Vùng 4 Chiến Thuật được đặt tại Cần Thơ có danh xưng là C4. Bộ chỉ huy này điều động tất cả những toán Lực Lượng Đặc Biệt từ Mỹ Tho, Long An ra đến Phú Quốc, gồm có những toán B32 đóng quân ở Mộc Hóa, Kiến Tường và B34 ở Châu Đốc,... Mỗi Toán B chỉ huy từ ba đến bốn trại thuộc Toán A. Mỗi Toán A chỉ huy một trại, bên cạnh có một Toán A của Mỹ.

Những trại này tuyển mộ dân địa phương với nhu cầu quân số của mỗi trại gồm có ba đại đội và hai trung đội thám sát. Tổng cộng có khoảng 500 quân nhân do Toán A của Lực Lượng Đặc Biệt Việt Nam Cộng Hòa chỉ huy và một Toán A của Lực Lượng Đặc Biệt Hoa Kỳ cố vấn để lo về

tiếp liệu và phát lương cho lính địa phương được tuyển chọn. Những quân nhân địa phương này còn được gọi là “Dân Sự Chiến Đấu,” mà ngày xưa người dân thường gọi họ là “Lính Biệt Kích Mỹ.”



Chuẩn Úy Phạm Châu Tài (đi đầu chào tay) ra trường Khóa 17 Trừ Bị Thủ Đức vào Tháng Mười, 1964. (Hình: Phạm Châu Tài cung cấp)

Trong thời gian hoạt động tại Vùng 4, có lúc, Phạm Châu Tài về hành quân tại vùng Long Cốt, Quận Tuyên Bình, vì tại đây có một khu trù mật của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa sắp thành lập một trại của Lực Lượng Đặc Biệt tại Bình Thạnh Thôn. Lúc mới vào khu này thì chưa thành lập trại, các quân nhân “Dân Sự Chiến Đấu” chỉ đóng chốt rải rác để thăm dò tình hình và đánh phá những hoạt động của địch. Sau đó, trại Bình Thạnh Thôn của Lực Lượng Đặc Biệt được thành lập.

Có thời gian Phạm Châu Tài về phụ tá chỉ huy trưởng của Toán B32, và đã lập được nhiều chiến công từ chiến trường dọc theo biên giới Miên-Việt. Sau đó, ông cũng đã tham dự cuộc hành quân ở Tuyên Nhơn, An Giang với tính cách là một sĩ quan phụ tá trưởng trại.

Theo Phạm Châu Tài kể, dọc theo biên giới Miên-Việt tại Châu Đốc, quân KKK (Đảng Khăn Trắng) của quân Khmer bị Lực Lượng Đặc Biệt đánh dồn dập. Chịu không nổi với sức tấn công của quân đội VNCH nên mới ra đầu thú gồm 660 quân. Phạm Châu Tài là sĩ quan đến tiếp thu đám tàn quân của “Đảng Khăn Trắng” tại Châu Đốc. Sau đó, Mỹ mới cho đoàn quân này được vào lính đánh thuê do Mỹ trả lương, và đóng quân dọc theo biên giới của Châu Đốc và Cambodia.

Sau đó, Phạm Châu Tài được lệnh ra Phú Quốc và cũng là một sĩ quan đầu tiên của binh chủng Lực Lượng Đặc Biệt tại Phú Quốc đi cùng với một đại úy Mỹ.

Cũng nhờ sự kiện tiếp thu được 660 quân của “Đảng Khăn Trắng” cùng với nhiều chiến công của ông, nên bộ chỉ huy của C4 Cần Thơ mới đề bạt cho Phạm Châu Tài và một sĩ quan nữa thuộc C4 được du học tại Hoa Kỳ.

Ông kể: “Năm 1966, trong Binh Chủng Lực Lượng Đặc Biệt chỉ có 12 sĩ quan được tuyển chọn về Trường Sinh Ngữ Quân Đội để học Anh Ngữ trước khi sang du học tại Hoa Kỳ. Sau khi học xong Anh Ngữ, họ chỉ lấy có ba người được trúng tuyển qua cuộc thi về trình độ Anh Ngữ và

khả năng. Tôi là một trong ba người được chọn sang Hoa Kỳ để du học hai khóa. Khóa thứ nhất là về tác chiến của Lực Lượng Đặc Biệt. Khóa thứ hai là về Căn Bản Bộ Binh.”

Sau sáu tháng du học tại Hoa Kỳ, ông về nước được đưa vào Trung Tâm Huấn Luyện Lực Lượng Đặc Biệt ở Cam Ranh để huấn luyện lại cho các khóa sinh những gì mình đã học tại Hoa Kỳ. Ông làm huấn luyện viên được năm tháng thì xin ra tác chiến, và được về phục vụ tại Quân Khu 3 tại Biên Hòa thuộc bộ chỉ huy C3 của Lực Lượng Đặc Biệt, Trung Tá Phạm Duy Tất là chỉ huy trưởng (cựu Chuẩn Tướng Phạm Duy Tất, chỉ huy trưởng Biệt Động Quân Quân Khu 2, Vùng 2 Chiến Thuật, vừa qua đời lúc 10 giờ 51 phút sáng Thứ Tư, 11 Tháng Mười Hai, 2019, tại bệnh viện Inova Fairfax Hospital, Falls Church, Virginia, hưởng thọ 85 tuổi). Tại đây có rất nhiều toán B như B15, B16, B17..., nằm dọc theo biên giới có các trại như Thiện Ngôn, Cà Tum, Bến Sỏi, Trảng Súp, Đức Hòa, Đức Huệ..., và ông vẫn là sĩ quan phụ tá của trưởng trại của nhiều trại ở đây.



Phạm Châu Tài (thứ năm, phải) du học tại Hoa Kỳ. (Hình: Phạm Châu Tài cung cấp)

Sau đó, ông được về làm trưởng trại của trại Trảng Súp, cấp bậc trung úy. Mỗi trại có trách nhiệm hành quân trong vòng đai 15 cây số, thuộc vòng yểm trợ của Pháo Binh Diện Địa của tỉnh hay quận.

Hồ Xám kể tiếp: “Có lúc ở bộ chỉ huy B16 tổ chức những cuộc hành quân liên trại, gồm có nhiều trại tổng hợp để cùng hành quân gần biên giới, với mục đích truy kích những ổ đóng quân của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam tại Lò Gò, Cần Tăng, Sa Mắc,... Những cuộc hành quân đột ngột ngay biên giới này, các toán Lực Lượng Đặc Biệt chỉ đánh đột xuất để tiêu diệt địch trong vài giờ rồi rút quân về trại ngay.

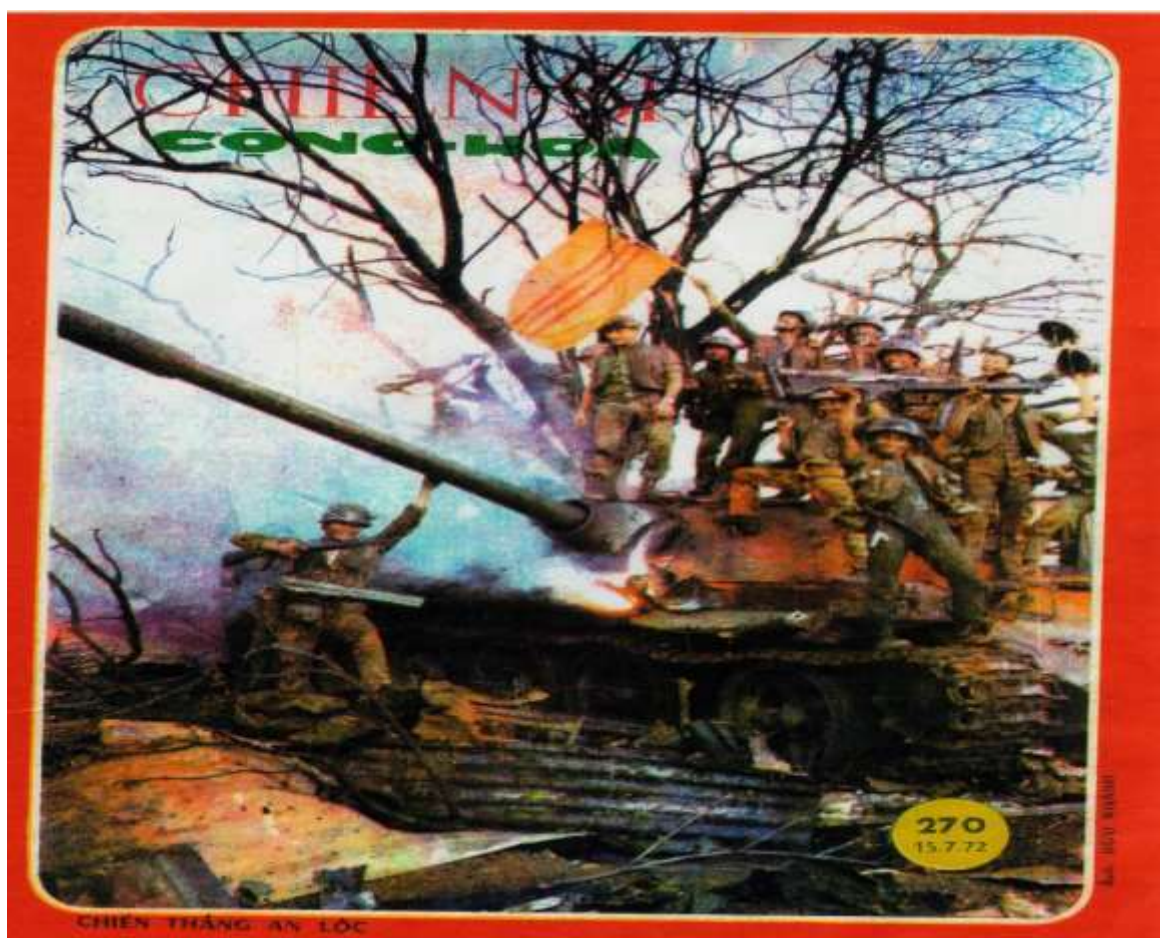
Sau đó, sự kiện chiến trường bùng nổ vào Tết Mậu Thân 1968 đã diễn ra trên toàn lãnh thổ miền Nam!

Biệt Cách Dù tiêu diệt địch

Trong trận Mậu Thân, Tiểu Đoàn 91 Biệt Cách Dù của Lực Lượng Đặc Biệt bị thiệt hại nặng tại Nha Trang, tiểu đoàn trưởng tử trận, đại đội trưởng và nhiều binh sĩ cũng hy sinh và bị thương nặng. Sau đó, Phạm Châu Tài được Thiếu Tướng Đoàn Văn Quang, đang nhiệm Tư Lệnh Biệt Cách Dù, ra lệnh “Hổ Xám” về trình diện Bộ Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Biệt tại Nha Trang.

Đầu năm 1969, Trung Úy Phạm Châu Tài đảm trách chức vụ Đại Đội Trưởng Đại Đội 3, Tiểu Đoàn 81 Biệt Cách Dù. Tiểu đoàn này gồm sáu đại đội chớ không phải bốn đại đội như những tiểu đoàn khác, vì nhiệm vụ của sáu đại đội này thay phiên nhau đi hành quân khắp bốn vùng chiến thuật còn hai đại đội ở lại giữ hậu cứ của tiểu đoàn.

Lúc đó, Binh Chủng Lực Lượng Đặc Biệt có hai đơn vị thiện chiến nhất và lưu động, đó là Tiểu Đoàn 81 Biệt Cách Dù và Trung Tâm Hành Quân Delta. Hai đơn vị này nếu quân khu nào yêu cầu Bộ Tổng Tham Mưu cho phép đến đánh mục tiêu đặc biệt của Cộng Quân, thì họ sẽ sẵn sàng nhảy vào vòng chiến.



Nguyệt San Chiến Sĩ Cộng Hòa số 270, ngày 15 Tháng Bảy, 1972. “Hổ Xám” đứng dười cờ VNCH, trên chiến xa T54 của địch, sau chiến thắng trận An Lộc, 1972. (Hình: Lâm Hoài Thạch/Người Việt)

Trung Tâm Hành Quân Delta có những toán đặc biệt chỉ có từ ba đến sáu người trong mỗi chuyến công tác. Họ nhảy vào những nơi có địch đóng quân, quan sát tình hình địch rồi báo cáo về Trung Tâm Hành Quân Delta. Sau đó, Tiểu Đoàn 81 Biệt Cách Dù đưa quân nhảy vào để tiêu diệt địch.

Lúc Trung Tâm Hành Quân Delta và Tiểu Đoàn 81 Biệt Cách Dù đóng tại Phú Bài, Trung Úy Phạm Châu Tài vừa nắm chức vụ đại đội trưởng đại đội 3 của 81 Biệt Cách Dù, thì đại đội này

được lệnh nhảy vào Khe Sanh để tiêu diệt đám tàn quân của địch còn một số quân đóng tại đó. Vì trước đó, Cộng Sản chiếm Khe Sanh là một vùng rất lớn, gồm có những vùng như A Sao, A Lưới... Quân Bắc Việt chiếm nơi này làm căn cứ hành quân để tiến quân đánh vào thành phố Huế vào năm Mậu Thân, 1968.

Trong trận Mậu Thân, địch quân bị Quân Lực VNCH đánh bật ra khỏi thành phố Huế sau 28 ngày chiếm đóng. Cộng Quân rút khỏi thành phố Huế tiến về đóng quân tại Khe Sanh. Sau đó, một số quân Cộng Sản rút khỏi Khe Sanh ra nằm khỏi biên giới, và chỉ để lại một số quân để giữ Khe Sanh.

Đầu năm 1969, địch quân bị Đại Đội 3 của 81 Biệt Cách Nhảy Dù do Trung Úy Phạm Châu Tài chỉ huy đột kích tiêu diệt và bắt sống một số tù binh Cộng Sản đang đóng tại Khe Sanh. Một thời gian sau, ông được thăng cấp đại úy.

Trong cuộc hành quân cuối cùng của Delta, Đại Đội 3 của 81 Biệt Cách Nhảy Dù do Đại Úy Phạm Châu Tài chỉ huy được lệnh nhảy qua Hạ Lào, nơi con sông Tchépone, bên Lào, cách biên giới Lào-Việt 5 cây số.

Lúc bấy giờ, Đệ Nhất Không Kỳ của Hoa Kỳ vẫn còn hoạt động. Satellite của không Quân Hoa Kỳ phát hiện con đường 616 là con đường rẽ từ đường mòn Hồ Chí Minh bên Lào sang Việt Nam để địch quân chuyển quân xâm nhập vào vùng Khe Sanh, Lao Bảo. Trên xứ Lào cách biên giới Việt Nam 5 cây số, con đường 616 nằm giữa hai ngọn đồi, và trên hai đỉnh đồi này Cộng Sản Bắc Việt đã đặt hai khẩu đại liên phòng không để yểm trợ cho con đường 616. Nhiệm vụ chính của hai khẩu phòng không này là để chống máy bay của Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa đến đánh phá con đường này.

Đơn vị của “Hổ Xám” được lệnh hành quân trong ba mục tiêu là xâm nhập hai ngọn đồi này để tiêu diệt hai khẩu phòng không của địch và mục tiêu thứ ba là đánh phá đường xâm nhập của Cộng Quân đang tiến vào Việt Nam. Đây cũng là cuộc hành quân cuối cùng của Lực Lượng Đặc Biệt VNCH và Hoa Kỳ.

(Lâm Hoài Thạch)

Kỳ cuối: [“Hổ Xám” Phạm Châu Tài và những giờ phút cuối ở Bộ Tổng Tham Mưu](#)

‘Hổ Xám’ Phạm Châu Tài và những giờ phút cuối ở

Bộ Tổng Tham Mưu

WESTMINSTER, California (NV) – Trong trận Mậu Thân, địch quân bị Quân Lực VNCH đánh bật ra khỏi thành phố Huế sau 28 ngày chiếm đóng. Đầu năm 1969, Trung Úy **Phạm Châu Tài đảm trách chức vụ Đại Đội Trưởng Đại Đội 3, Tiểu Đoàn 81 Biệt Cách Dù**, và tiêu diệt, bắt sống một số tù binh Cộng Sản đang đóng tại Khe Sanh. Một thời gian sau, ông được thăng cấp đại úy.

Lúc đó, Binh Chủng Lực Lượng Đặc Biệt có hai đơn vị thiện chiến nhất và lưu động, đó là Tiểu Đoàn 81 Biệt Cách Dù và Trung Tâm Hành Quân Delta.

Trong cuộc hành quân cuối cùng của Lực Lượng Đặc Biệt VNCH và Hoa Kỳ, Đại Đội 3 của 81 Biệt Cách Nhảy Dù do Đại Úy Phạm Châu Tài chỉ huy được lệnh nhảy qua Hạ Lào, nơi con sông Tchépone, bên Lào, cách biên giới Lào-Việt 5 cây số.

Trận cuối của Lực Lượng Đặc Biệt VNCH và Hoa Kỳ

Phi Đoàn 219 của Hoa Kỳ từ căn cứ Mai Lộc, Quảng Trị, bốc Đại Đội 3 của 81 Biệt Cách Dù cùng với bốn quân nhân Mỹ thuộc Lực Lượng Đặc Biệt Hoa Kỳ nhảy xuống điểm thứ nhất đột ngột diệt một khẩu phòng không của địch. Khẩu đội phòng không của địch quân bị tiêu diệt, Đại Đội 3 lấy được một khẩu phòng không và nhiều thùng đạn, lính của “Hổ Xám” hai người hy sinh.



Phạm Châu Tài thời học sinh. (Hình: Phạm Châu Tài cung cấp)

Trong số bốn quân nhân Mỹ có Thượng Sĩ Voix đã từng tham chiến trận Triều Tiên, nên có nhiều kinh nghiệm chiến trường, ông chỉ huy ba quân nhân Mỹ. Nhiệm vụ của toán quân nhân Mỹ này là gọi máy bay của Không Kỳ Hoa Kỳ yểm trợ cho Đại Đội 3 đang tham chiến. Hai xác của chiến sĩ Đại Đội 3 đã hy sinh và chiến lợi phẩm được Thượng Sĩ Voix gọi trực thăng đến mang về hậu cứ của Tiểu Đoàn 81 Biệt Cách Dù.

Sau đó, Đại Đội 3 của “Hổ Xám” tiếp tục sang ngọn đồi thứ hai để đánh một khẩu đội phòng không của địch nữa. Đang chuyển quân thì Thượng Sĩ Voix cho biết tin từ phi cơ thám sát của Mỹ là có khoảng 100 quân Cộng Sản từ phía Nam tiến đến đơn vị của “Hổ Xám.” Thượng Sĩ Voix cho biết là sẽ có phi cơ từ hạm đội Hoa Kỳ ngoài biển bay vào để đánh đoàn quân của Cộng Sản đang tiến quân đến đơn vị của Đại Đội 3 đang hành quân, chỉ chờ lệnh của “Hổ Xám” có đánh hay không? Phạm Châu Tài đồng ý, thì khoảng 10 phút sau, hai chiếc phản lực F5 bay vào mục tiêu đội bom tại điểm của địch đang di chuyển. Tiếp đó, thêm bốn chiếc phản lực nữa cũng đến đội bom vào đoàn quân này. Địch quân bị tiêu diệt hoàn toàn. Khi quân của Đại Đội 3 xuống lục soát thì không lấy được chiến lợi phẩm nào cả vì súng và người đã bị cháy rụi.

Sau đó, Đại Đội 3 mới tiến về mục tiêu hai trên đồi có khẩu phòng không thứ hai. Khi đến nửa chân đồi thì “Hổ Xám” lệnh cho Thiếu Úy Đặng Đình Hoàng mang một trung đội lên đỉnh đồi kiểm soát. Đến mục tiêu, Thiếu Úy Hoàng mới trình “Hổ Xám” là mục tiêu an toàn vì Cộng

Quân đã bỏ chạy hết, quân ta lấy được một khẩu phòng không và nhiều thùng đạn. Phạm Châu Tài lệnh cho đơn vị nghỉ mệt, vì đã đánh từ sáng sớm cho đến hơn 12 giờ trưa.

Đang nghỉ mệt, từ phía Đông, một chiếc trực thăng “nòng nọc” quan sát của Mỹ bay đến điểm của “Hổ Xám” vừa chiếm khẩu phòng không thứ hai của địch, chiếc trực thăng này bắn hai trái khói màu trắng xuống điểm của Đại Đội 3.



Đại Tá Lê Đức Đạt, tư lệnh Sư Đoàn 22 Bộ Binh, gắn huy chương cho ba Đại Úy Đào Minh Hùng (giữa), Nguyễn Sơn (phải) và Phạm Châu Tài (trái). (Hình: Phạm Châu Tài cung cấp)

Linh tính cho biết, “Hổ Xám” liền nhảy xuống hố. Hai phút sau, hai chiếc Cobra trực thăng Mỹ xuất hiện bắn đại liên và đạn rocket vào nơi đơn vị của “Hổ Xám,” một quả đạn nổ ra trên 1,000 cái đình. Lính của “Hổ Xám” hơn 20 người bị trúng đình. “Hổ Xám” liền tung ra hai trái khói màu vàng để cho trực thăng của Mỹ biết là đã bắn lầm vào quân ta, vì khói vàng là quân của VNCH. Khói trắng là địch.

Trực thăng thám sát của Mỹ đã hiểu lầm tưởng là quân của “Hổ Xám” là Cộng Sản vì họ phát hiện có khẩu phòng không của địch để lại. Mừng chiến thắng chưa hết, thì sự kiện đau lòng đã đến, Thiếu Úy Hoàng, Thượng Sĩ Voix và một lính truyền tin của “Hổ Xám” tử trận.

Quân của “Hổ Xám” vẫn tiếp tục đi đến mục tiêu thứ ba, nhưng khoảng chừng nửa tiếng sau thì có chiếc trực thăng của tiểu đoàn trưởng bay trên không và cho “Hổ Xám” biết là, lệnh của Trung Tá Huấn, chỉ huy trưởng hành quân Delta, bảo Đại Đội 3 chuẩn bị triệt xuất (rút quân). Gần một tiếng sau thì 16 chiếc trực thăng xuống bốt “Hổ Xám” và Đại Đội 3 về hậu cứ.

Trận chiến này cũng là trận cuối cùng của Binh Chủng Lực Lượng Đặc Biệt VNCH và Hoa Kỳ tại chiến trường miền Nam. Từ năm 1969 cho đến khi Lực Lượng Đặc Biệt giải tán vào Tháng Tám, 1970, “Hổ Xám” đã tham dự 10 cuộc hành quân Delta, từ cuộc hành quân Delta 41 đến cuộc hành quân cuối cùng là Delta 51, và ông cũng được thăng cấp đại úy trước đó.

Sau đó, các chiến sĩ “Dân Sự Chiến Đấu” của Lực Lượng Đặc Biệt được đưa về những đơn vị của Biệt Động Quân Biên Phòng. Một số chiến sĩ Lực Lượng Đặc Biệt được đưa về nhiều binh chủng khác như Nha Kỹ Thuật, Biệt Động Quân, Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến... Riêng Trung

Tâm Hành Quân Delta và Tiểu Đoàn 81 Biệt Cách Dù hợp lại trở thành Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù, trực thuộc Phòng 3 Bộ Tổng Tham Mưu, và đã tham chiến nhiều mặt trận tại bốn vùng chiến thuật.



Đại Úy Phạm Châu Tài (giữa) chuẩn bị vào mật khu An Lão. (Hình: Phạm Châu Tài cung cấp)

Cuối năm 1971, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù được di chuyển về Kon Tum. Sư Đoàn 22 Bộ Binh của Đại Tá Lê Đức Đạt là tư lệnh đang hành quân ở Tân Cảnh. Phía Tây Tân Cảnh là vùng dãy Trường Sơn rất dài từ bên Lào xuyên qua Việt Nam, có những cứ điểm Alpha, Delta, Charlie.

Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù nhảy vào đồi Charlie chỉ hai đại đội gồm Đại Đội 3, “Hổ Xám” đại đội trưởng, Đại Đội 4 do Đại Úy Đào Minh Hùng làm đại đội trưởng. Hai đại đội này vào khu vực này để quan sát con đường từ dãy Trường Sơn xuống đến Kon Tum. Họ khám phá ra một căn cứ do Trung Đoàn Công Binh của Bắc Việt thành lập cho địch quân vào làm hậu cứ hành quân để xâm nhập vào Kon Tum.

Sau đó, Tư Lệnh Sư Đoàn 22 mới yêu cầu Đại Tá Phạm Văn Huấn là chỉ huy trưởng của Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù ra lệnh cho “Hổ Xám” hướng dẫn công binh VNCH tiêu hủy căn cứ của địch quân đóng dưới đồi Charlie. Và cũng ngọn đồi này, sau này Trung Tá Nguyễn Đình Bảo, tiểu đoàn trưởng của Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù, tử trận tại đây.

Trận chiến An Lộc bùng nổ vào Tháng Ba, 1972. Cộng Quân đưa Sư Đoàn Công Trường 7 cắt đứt Quốc Lộ 13, chạy dài từ Lai Khê, An Lộc, đến Lộc Ninh để đánh tình lý Bình Long. Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù đang đóng quân tại phía Tây của biên giới Việt-Miên được lệnh về Tây Ninh đóng quân ở Trảng Lớn. Trong lúc này, Cộng Quân đã bao vây An Lộc.

Ngày 13 Tháng Tư, 1972, Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù nhảy vào An Lộc. Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù được lệnh vào Lai Khê để chờ vào An Lộc. Binh Chủng Nhảy Dù gồm ba tiểu đoàn 5, 6 và 8 đang bao vây An Lộc và tạo một khoảng trống cho Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù nhảy vào vòng chiến.

Ngày 16 Tháng Tư, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù với quân số tổng cộng 916, và chỉ có 550 quân tiến vào An Lộc.

Đặt chân vào An Lộc ngày 17 Tháng Tư và đã bắt tay với Tướng Lê Văn Hưng. Đến 9 giờ tối, 81 Biệt Cách Nhảy Dù đánh đột ngột ban đêm bằng lựu đạn và lựu lê vào địch quân đang bao vây An Lộc. Bị đánh bất ngờ, Cộng Quân bị tiêu diệt nặng, số còn lại từ An Lộc chạy về hướng Bắc. Lúc đó, trên đồi Đồng Long địch quân mới pháo kích xuống, vì không đủ quân của các đơn vị bịt vào án ngữ những điểm của 81 Biệt Cách Nhảy Dù đánh xong nên bị địch phản công. Sau đó quân của “Hổ Xám” mới rút về chi khu Chợ Mới của Bình Long, có hai khẩu Pháo Bình 105 ly của Sư Đoàn 5 bắn trực xạ vào các chiến xa của địch đang tiến vào Bình Long.



Cựu Thiếu Tá Phạm Châu Tài tại Hoa Kỳ. (Hình: Phạm Châu Tài cung cấp)

Đi tù và vượt biển

Ngày 29 Tháng Năm, 1972, “Hổ Xám” được đặc cách lên thiếu tá tại chiến trường An Lộc. Ngày 10 Tháng Sáu, 1972, “Hổ Xám” đụng với địch quân thêm một trận lớn nữa, thì Cộng Quân bị đẩy lui. Ngày 12 Tháng Sáu, 1972, 81 Biệt Cách Nhảy Dù cầm cờ vàng trên ngọn đồi Đồng Long. Tướng Lê Văn Hưng tuyên bố chiến thắng An Lộc. Ngày 24 Tháng Sáu, 1972, Liên Đoàn Biệt Kích 81 rời khỏi An Lộc.

Chỉ hai ngày sau, Bộ Tổng Tham Mưu mới ra lệnh Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù ra tham chiến mặt trận Quảng Trị. “Hổ Xám” phải chỉ huy bốn đại đội để tham chiến trận Quảng Trị dưới quyền điều động của Tư Lệnh Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù để đánh chiếm lại Cổ Thành Quảng Trị. Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù đóng quân tại trại An Dương Dương, vượt sông Mỹ Chánh qua Đại Lộ Kinh Hoàng đạp trên xác người, đi chung với Tiểu Đoàn 5 và 11 Nhảy Dù đánh Cộng Quân đang chiếm cổ thành rất nhiều trận. Sau đó, Binh Chủng Thủy Quân Lục Chiến vào thế Liên 2 Nhảy Dù, tham chiến trận đánh tiếp tục tại cổ thành Quảng Trị.

Tháng Mười, 1972, “Hổ Xám” được lệnh về Sài Gòn để học ba tháng khóa Bộ Binh Cao Cấp. Mãn khóa, Phạm Châu Tài về làm phụ tá của liên đoàn trưởng đóng quân tại Tây Ninh và tham chiến nhiều trận ở Trảng Bàng, Bình Dương, Lái Thiêu, Trị Tâm, Phước Long.

Sau đó, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù có Chiến Đoàn 1 và 2 đóng quân ở Biên Hòa, và Chiến Đoàn 3 đóng quân ở Tây Ninh.

“Hổ Xám” được lệnh đưa Chiến Đoàn 3 về trấn thủ Bộ Tổng Tham Mưu vì nơi này không còn quân trừ bị để bảo vệ.

Chiến Đoàn 3 về đến Sài Gòn vào chiều 26 Tháng Tư, 1975. Ông vào trình diện Bộ Tổng Tham Mưu thì vẫn còn rất nhiều sĩ quan đang ở đây, Đại Tướng Cao Văn Viên, tham mưu trưởng, vẫn còn đang làm việc.

“Hổ Xám” lệnh cho 1,000 quân của ông tung ra bên ngoài vòng đai của Bộ Tổng Tham Mưu.

Ngày 28 Tháng Tư, 1975. Đại Tướng Cao Văn Viên đã rời khỏi Bộ Tổng Tham Mưu. Nghe tin, “Hổ Xám” mới vào Bộ Tổng Tham Mưu thì ông thấy mọi người như là đàn ong vỡ tổ, xe cộ chạy tán loạn. Lúc đó, ông mới gọi về Đại Tá Phan Văn Huấn là chỉ huy trưởng của Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù đang đóng quân ở Biên Hòa để báo cáo tình hình tại Bộ Tổng Tham Mưu. Lệnh Đại Tá Huấn cho Chiến Đoàn 3 của 81 Biệt Cách Nhảy Dù trấn thủ Bộ Tổng Tham Mưu.



“Hổ Xám” Phạm Châu Tài tại Little Saigon. (Hình: Lâm Hoài Thạch/Người Việt)

Tối 29 Tháng Tư, Đại Tá Trần Văn Thăng, cục trưởng Cục An Ninh Quân Đội, được lệnh điều về thay thế cho Đại Tá Tông. Trung Tướng Vĩnh Lộc, Trung Tướng Nguyễn Hữu Có, Chuẩn Tướng Nguyễn Hữu Hạnh, Chuẩn Tướng Lý Bá Hỷ cùng với nhiều sĩ quan nữa cũng còn ở trong Bộ Tổng Tham Mưu.

Trung Tướng Nguyễn Hữu Có cho biết bây giờ ông ta là quyền Tổng Tham Mưu Phó, có phụ tá là Chuẩn Tướng Nguyễn Hữu Hạnh. Tướng Có vỗ vai Thiếu Tá Tài nói: “Em ráng giữ Bộ Tổng Tham Mưu đêm nay nữa thôi. Ngày mai không còn đánh nhau nữa, vì mình có giải pháp.”

Đến sáng hôm sau, tức là ngày 30 Tháng Tư, bắt đầu 6 giờ sáng thì Cộng Sản pháo dữ dội vào phi trường Tân Sơn Nhất. Sau đó, quân Cộng Sản Bắc Việt từ Củ Chi theo Quốc Lộ 1 tiến vào

Sài Gòn. Khoảng hơn 9 giờ sáng thì bộ đội Cộng Sản đưng độ với đơn vị 81 Biệt Cách Nhảy Dù tại Ngã Ba Bà Quẹo, Ngã Tư Bảy Hiền, Lăng Cha Cả,...

Thiếu Tá Tài kể: “Khi gặp Việt Cộng tiến vào thành phố thì chúng tôi nổ súng liền, vì chúng tôi đang chờ chúng nó đến. Lúc đó hai chiếc xe tăng của Cộng Quân đi trước tại Ngã Tư Bảy Hiền thì bị chúng tôi khai hỏa và đã bị quân Biệt Cách Dù đánh gục, và đoàn xe đưa quân Cộng Sản bằng những chiếc Molotova, GMC đã bị chúng tôi cũng đánh gục gần 10 chiếc.”

“Trong lúc này, từ Phòng 3 Bộ Tổng Tham Mưu ra lệnh cho quân đội VNCH ngưng bắn, thì chúng tôi ngưng bắn. Nhưng quân Cộng Sản lại tiếp tục vô nữa, gặp chúng nó, chúng tôi vẫn tiếp tục chiến đấu, tổng cộng có sáu chiếc xe tăng T 54 của chúng bị chúng tôi đánh gục. Tôi thấy tình hình này không được ổn vì lệnh của cấp trên cứ bảo mình phải ngưng nổ súng mà quân Cộng Sản vẫn tràn vào, nên tôi mới vào Bộ Tổng Tham Mưu đến phòng chỉ huy của Đại Tướng Cao Văn Viên,” ông kể.

“Lúc đó, không có một vị tướng nào còn ở đây nữa. Tại phòng làm việc của Tư Lệnh Tổng Tham Mưu thì có rất nhiều điện thoại để tư lệnh làm việc và cũng có để tên của từng đơn vị trên mỗi điện thoại. Tôi mới dùng điện thoại màu đỏ để gọi về Phủ Tổng Thống, cũng may là tôi vẫn còn liên lạc được với họ. Tôi nghe bên đường dây của Phủ Tổng Thống lên tiếng: ‘Chuẩn Tướng Nguyễn Hữu Hạnh, tôi nghe. Ai ở đầu dây đó,’ thì tôi mới trả lời tôi là Thiếu Tá Phạm Châu Tài chỉ huy trưởng Chiến Đoàn 3, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù bảo vệ Bộ Tổng Tham Mưu. Ông ta hỏi tiếp: ‘Có gì không?’ Tôi mới nói: ‘Tôi muốn nói chuyện với một giới chức cao cấp nhất của Quân Lực VNCH là tổng thống,’ bởi vì tại Bộ Tổng Tham Mưu các tướng lãnh đã chạy hết rồi,” ông kể tiếp.

Sau đó Tướng Dương Văn Minh nói với “Hồ Xám” rằng: “Các em chuẩn bị bàn giao đi.”

Đó là lời nói cuối cùng của Tướng Dương Văn Minh nói với “Hồ Xám.” Vài tiếng sau, Đại Tướng Dương Văn Minh trên đài phát thanh tuyên bố đầu hàng giặc.

Sau mặt trận cuối cùng để bảo vệ Bộ Tổng Tham Mưu. Thiếu Tá Phạm Châu Tài bị Cộng Sản cầm tù 10 năm tại Bắc Việt. Sau khi ra tù thì ông đi vượt biên bằng đường biển liền chớ không phải chờ được định cư tại Hoa Kỳ bằng chương trình H.O.

Lâm Hoài Thạch

Nguồn: <https://www.nguoi-viet.com/cuu-chien-binh/ho-xam-pham-chau-tai-va-nhung-gio-phut-cuoi-o-bo-tong-tham-muu/>

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN
www.vietnamvanhien.info

TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11700 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC